

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 04 năm 2019

Số: 1204/2019/KBC/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2016/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật Chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP;
- Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2018 và Báo cáo tài chính riêng năm 2018 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP ngày 12/04/2019.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP ngày 12 tháng 04 năm 2019 đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định sau:

ĐIỀU 1:

Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị (HDQT)

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về tình hình hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của HDQT đã được trình bày tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua: 339.944.701 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 2:

Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2018, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019 của Ban Tổng Giám đốc đã được trình bày tại Đại hội.

Trong đó, Ban Tổng Giám đốc đã đặt ra kế hoạch kinh doanh năm 2019 (hợp nhất toàn Tổng Công ty) như sau:

- Tổng doanh thu hợp nhất: **3.900** tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất: **1.036** tỷ đồng

Biểu quyết thông qua: 339.944.701 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 3:

Thông qua báo cáo về hoạt động giám sát năm 2018 của Ban Kiểm soát

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua Báo cáo về hoạt động giám sát năm 2018 của Ban kiểm soát đã được trình bày tại Đại hội.

Biểu quyết thông qua: 339.944.701 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 4:

Thông qua các báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, bao gồm:

- (1) Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- (2) Báo cáo Kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018;
- (4) Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018;
- (5) Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- (6) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Biểu quyết thông qua: 339.944.701 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 5:

Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Tính đến thời điểm 31/12/2018, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2018 của Tổng Công ty như sau:

1. Theo báo cáo tài chính hợp nhất:

Tổng Doanh thu năm 2018	2.586.119.327.652	đồng
Doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2018:	2.491.178.878.521	đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	808.906.473.494	đồng
<i>Trong đó, Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ:</i>	746.155.055.257	đồng

2. Theo báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ:

Tổng doanh thu năm 2018:	1.601.554.016.659	đồng
Doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2018:	1.349.160.029.553	đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	544.418.483.954	đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2018:	2.060.983.832.349	đồng

- ✓ **Báo cáo việc chi trả cổ tức năm 2017: ĐHĐCĐ thông qua nội dung báo cáo chi trả cổ tức năm 2017 đã được trình bày tại Đại hội và hủy phương án chi trả cổ tức năm 2017.**

- ✓ **DHĐCĐ nhất trí thông qua Phương án chi trả cổ tức từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/12/2018 tại Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty mẹ như sau:**

DHĐCĐ thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định mức chi trả cổ tức bằng tiền là 10% và tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 20%, trong đó:

+) Việc chi trả cổ tức bằng tiền là 10% được chia thành 02 đợt:

- Đợt 1 – tỷ lệ chi trả là 5% vào Quý 2/2019;
- Đợt 2 – tỷ lệ chi trả 5% vào Quý 3/2019.

+) Việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ là 20%: ĐHĐCĐ thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty.

DHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT:

- Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu;
- Quyết định chi tiết phương án chi trả cổ tức bằng tiền và phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có);
- HĐQT chỉ đạo và giao Tổng Giám đốc và các phòng/ ban liên quan hoàn thiện hồ sơ xin phép UBCK Nhà nước phát hành cổ phiếu trả cổ tức; Báo cáo việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu; Hoàn thiện hồ sơ để thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh đối với toàn bộ cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông;
- Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh, sửa đổi bổ sung nội dung và ký ban hành Điều lệ Tổng Công ty liên quan đến điều khoản quy định về vốn điều lệ; hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các thủ tục cần thiết để tiến hành việc thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty và các tài liệu pháp lý liên quan khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Biểu quyết thông qua: 339.944.701 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 6:

Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

DHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên:

- (1) Công ty TNHH Ernst& Young Việt Nam (E&Y)
- (2) Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- (3) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
- (4) Công ty TNHH PWC Việt Nam (PWC)

Biểu quyết thông qua: 339.854.701 cổ phần, tỷ lệ 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 7:

Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tiền lương – Thưởng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Tổng Công ty và Báo cáo Tiền Lương – Thưởng của Ban quản lý

ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tiền lương – Thưởng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Tổng Công ty và Báo cáo Tiền lương – Thưởng của Ban quản lý với nội dung sau:

- (1) HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ nội dung sau: Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số: 1004/2018/KBC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2018 đã phê duyệt Tổng chi phí thù lao hàng năm cho HĐQT, BKS và chi phí Lương, thưởng, phụ cấp cho Trưởng Ban Kiểm Soát chuyên trách cho giai đoạn 2019-2022 (hết nhiệm kỳ của HĐQT và BKS) là: **5.000.000.000** đồng (*bằng chữ: Năm tỷ đồng*)/năm. Tuy nhiên, tình hình chi trả trả thù lao thực tế cho HĐQT, BKS năm 2018 như sau:
- Chi phí thù lao của BKS năm 2018 thực chi là: **150.000.000** đồng (*bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng*)
 - Lương – Thưởng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách nhận cho năm 2018 là: **151.699.000** đồng (*bằng chữ: Một trăm năm mươi một triệu, sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng*)
 - Chi phí thù lao của HĐQT năm 2018 thực chi là: **672.222.219** đồng (*bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi hai triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm mười chín đồng*)
- (2) HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về Tiền lương – Thưởng của Ban Quản Lý như sau:
- Lương - Thưởng của Tổng Giám đốc nhận trong năm 2018 là: **5.557.099.000** đồng (*bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm năm mươi bảy triệu, không trăm chín mươi chín nghìn đồng*)
 - Lương – Thưởng của các Phó Tổng giám đốc và Kế Toán trưởng trong năm 2018 là: **4.369.724.000** (*bằng chữ: Bốn tỷ, ba trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm hai mươi bốn nghìn đồng*).

Biểu quyết thông qua: 339.854.701 cổ phần, tỷ lệ 99,97% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 8:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty

ĐHĐCĐ thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và chính thức ban hành Điều lệ Tổng Công ty được sửa đổi bổ sung theo Phụ lục nội dung sửa đổi của Điều lệ đã trình tại ĐHĐCĐ để phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, phù hợp với Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với Công ty Đại chúng và tình hình thực tế triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Biểu quyết thông qua: 339.944.701 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 9:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

- ĐHĐCĐ thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty phù hợp với những nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và ủy quyền cho chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty sau khi hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung.
- ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh những nội dung cần thiết của Quy chế nội bộ quản trị công ty, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty trong quá trình áp dụng Quy chế nội bộ quản trị công ty nếu phát hiện ra nội dung chưa phù hợp với các quy định pháp luật.

Biểu quyết thông qua: 339.944.701 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 10:

Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 04 năm 2019

Đại hội đồng cổ đông giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK TP.HCM;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



ĐẶNG THÀNH TÂM

**PHỤ LỤC NỘI DUNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa XH Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP;

Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 15: Quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Không quy định</p>	<p>Bổ sung nội dung:</p> <p>Bổ sung khoản 3 Điều 15 như sau:</p> <p>3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận vấn đề sau: Tại các thời điểm trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông để thông qua các Báo cáo tài chính theo quy định tại khoản 1a và 2a Điều 15 Điều lệ Công ty, thì các báo cáo tài chính Quý/ Bán niên/ Năm do Công ty tự lập hoặc được đơn vị kiểm toán xác nhận được coi là báo cáo tài chính hợp lệ của Công ty.</p> <p>Các khoản 3, 4 của Điều 15 được tiến theo thứ tự.</p>
<p>Điều 18: Triệu tập ĐHCĐ, chương trình và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 2a,</p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 15 ngày (mười lăm ngày) trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Sửa thành:</p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Ngày đăng ký cuối cùng để lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không sớm hơn 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) trước ngày tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung
<p>Bổ sung khoản 3 Điều 18:</p> <p>..... Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười 10 (mười) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>	<p>Sửa thành:</p> <p>..... Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười 10 (mười) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp cổ đông không nhận được thông báo mời họp trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông vì lý do khách quan, cổ đông vẫn có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông mang theo chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân khi tham gia họp Đại hội đồng cổ đông</p>
<p>Điều 49. Báo cáo năm, sáu tháng và quý</p> <p>Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 51 của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.</p>	<p>Bổ sung nội dung:</p> <p>Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 51 của Điều lệ này.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan thuế có thẩm quyền và cơ quan đăng ký kinh doanh. • Trong thời hạn 90 ngày hoặc một thời hạn khác kể từ khi kết thúc năm tài chính đối với các công ty niêm yết đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thì Công ty phải nộp báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán. <p>Tại các thời điểm báo cáo tài chính kiểm toán năm chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại khoản 1a và 2a Điều 15 của Điều lệ Công ty, thì các báo cáo tài chính do công ty lập có xác nhận của Đại diện hợp pháp của công ty và/ hoặc báo cáo tài chính kiểm toán có xác nhận của đơn vị kiểm toán theo quy định tại Điều 51 của Điều lệ Công ty được coi là báo cáo tài chính hợp lệ của công ty.</p>

IV. Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

- Người báo cáo: Ông **Phạm Phúc Hiếu** - Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Nội dung chi tiết Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 và Báo cáo tài chính riêng năm 2018 của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2018 và Báo cáo tài chính riêng năm 2018 được kiểm toán với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	339.944.701	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

V. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

- Người báo cáo: Ông **Phạm Phúc Hiếu** - Chức vụ: Thành viên HĐQT

Tính đến thời điểm 31/12/2018, căn cứ vào các Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2018 của Tổng Công ty như sau:

1. Theo báo cáo tài chính hợp nhất:

Tổng Doanh thu năm 2018	2.586.119.327.652	đồng
Doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2018:	2.491.178.878.521	đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	808.906.473.494	đồng
<i>Trong đó, Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ:</i>	746.155.055.257	đồng

2. Theo báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ:

Tổng doanh thu năm 2018:	1.601.554.016.659	đồng
Doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2018:	1.349.160.029.553	đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018:	544.418.483.954	đồng
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2018:	2.060.983.832.349	đồng

- **Báo cáo việc chi trả cổ tức năm 2017.**

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án trả cổ tức và ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định mức cổ tức tối thiểu là 30%. Trong đó, nếu cân đối được nguồn vốn thì tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền tối thiểu là 10%, hoặc một tỷ lệ khác lớn hơn và phần còn lại bằng cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm thực hiện chi trả cổ tức khi HĐQT cân đối được nguồn vốn. Tuy nhiên, trong năm 2018 HĐQT vẫn chưa cân đối được nguồn tiền mặt để thực hiện việc chi trả cổ tức như kế hoạch,

bởi vì:

Theo kế hoạch về dòng tiền để chi trả cổ tức mà HĐQT đã dự kiến sẽ được lấy từ dòng tiền thu được của các Thỏa thuận đã ký kết đối với dự án Khu đô thị Phúc Ninh. Tuy nhiên, đối với dự án khu đô thị Phúc Ninh do tình hình thời tiết năm 2018 mưa nhiều, công việc triển khai xây dựng hạ tầng và nhà ở bị chậm hơn so với kế hoạch, nên chúng tôi chưa bàn giao được đất và nhà cho khách hàng và chưa thu tiếp được tiền từ khu đô thị Phúc Ninh, còn các dòng tiền thu từ hoạt động kinh doanh KCN thì Công ty mẹ phải sử dụng để thanh toán các khoản nợ đến hạn trong năm là 900,7 tỷ đồng và tái đầu tư. Do đó, HĐQT và Ban TGD chưa thu xếp được nguồn tiền mặt để thực hiện chi trả cổ tức như kế hoạch và đồng thời HĐQT cũng không muốn thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chưa chi trả cổ tức bằng tiền.

ĐHĐCĐ thông qua nội dung Báo cáo việc chi trả cổ tức năm 2017 đã trình bày tại Đại hội và hủy phương án chi trả cổ tức năm 2017. Đồng thời, ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả cổ tức với nội dung như sau:

- **Phương án chi trả cổ tức từ nguồn Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/12/2018 tại Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty mẹ.**

ĐHĐCĐ thông qua ủy quyền cho HĐQT quyết định mức chi trả cổ tức bằng tiền là 10% và tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 20%, trong đó:

+) Việc chi trả cổ tức bằng tiền là 10% được chia thành 02 đợt:

- Đợt 1 – tỷ lệ chi trả là 5% vào Quý 2/2019;
- Đợt 2 – tỷ lệ chi trả 5% vào Quý 3/2019.

+) Việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 20%: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty.

- **ĐHĐCĐ thông qua ủy quyền cho HĐQT:**

- (i) Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện phương án chi trả cổ tức bằng tiền và bằng cổ phiếu;
- (ii) Quyết định chi tiết phương án chi trả cổ tức bằng tiền và phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có);
- (iii) HĐQT chỉ đạo và giao Tổng Giám đốc và các phòng/ ban liên quan hoàn thiện hồ sơ xin phép UBCK Nhà nước phát hành cổ phiếu trả cổ tức; Báo cáo việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu; Hoàn thiện hồ sơ để thực hiện đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh đối với toàn bộ cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông;
- (iv) Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh, sửa đổi bổ sung nội dung và ký ban hành Điều lệ Tổng Công ty liên quan đến điều khoản quy định về vốn điều lệ; hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các thủ tục cần thiết để tiến hành việc thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty và các tài liệu pháp lý liên quan khác phù hợp với quy định của pháp luật.

- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	339.944.701	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

VI. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

- Người báo cáo: Ông **Phạm Phúc Hiếu** - Chức vụ: Thành viên HĐQT
- ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán sau đây thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm và soát xét các báo cáo tài chính bán niên:

- (1) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
- (2) Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- (3) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
- (4) Công ty TNHH PWC Việt Nam (PWC)

- ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2019 với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	339.854.701	99,97%
Không đồng ý	0	0%
Ý kiến khác	90.000	0,03%

VII. Thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tiền lương – Thưởng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Tổng Công ty và Báo cáo Tiền lương – Thưởng của Ban quản lý

- Người báo cáo: Ông **Phạm Phúc Hiếu** - Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tiền lương – Thưởng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Tổng Công ty và Báo cáo Tiền lương – Thưởng của Ban quản lý đã được gửi cho các cổ đông/người đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

ĐHĐCĐ thông qua phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tiền lương – Thưởng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Tổng Công ty và Báo cáo Tiền lương – Thưởng của Ban quản lý với nội dung sau:

- (1) HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ nội dung sau: Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 1004/2018/KBC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/4/2018 đã phê duyệt Tổng chi phí thù lao hàng năm cho HĐQT, BKS và chi phí Lương, thưởng, phụ cấp cho Trưởng Ban Kiểm Soát chuyên trách cho giai đoạn 2019-2022 (hết nhiệm kỳ của HĐQT và

BKS) là: **5.000.000.000** đồng (*bằng chữ: Năm tỷ đồng/năm*). Tuy nhiên, tình hình chi trả trả thù lao thực tế cho HĐQT, BKS năm 2018 như sau:

- Chi phí thù lao của BKS năm 2018 thực chi là: **150.000.000** đồng (*bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng*)
- Lương – Thưởng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách nhận cho năm 2018 là: **151.699.000** đồng (*bằng chữ: Một trăm năm mươi một triệu, sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng*)
- Chi phí thù lao của HĐQT năm 2018 thực chi là: **672.222.219** đồng (*bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi hai triệu, hai trăm hai mươi hai nghìn, hai trăm mười chín đồng*)

(2) HĐQT báo cáo Tiền lương – Thưởng của Ban Quản Lý

- Lương - Thưởng của Tổng Giám đốc nhận trong năm 2018 là: **5.557.099.000** đồng (*bằng chữ: Năm tỷ, năm trăm năm mươi bảy triệu, không trăm chín mươi chín nghìn đồng*)
- Lương – Thưởng của các Phó Tổng giám đốc và Kế Toán trưởng trong năm 2018 là: **4.369.724.000** (*bằng chữ: Bốn tỷ, ba trăm sáu mươi chín triệu, bảy trăm hai mươi bốn nghìn đồng*).
- ĐHĐCĐ đã nhất trí thông Phương án chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tiền lương – Thưởng của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách của Tổng Công ty và Báo cáo Tiền lương – Thưởng của Ban quản lý với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	339.854.701	99,97%
Không đồng ý	0	0%
Ý kiến khác	90.000	0,03%

VIII. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty

- Người báo cáo: Ông **Phạm Phúc Hiếu** - Chức vụ: Thành viên đồng quản trị
- ĐHĐCĐ thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và chính thức ban hành Điều lệ Tổng Công ty được sửa đổi bổ sung theo Phụ lục nội dung sửa đổi của Điều lệ đã trình ĐHĐCĐ để phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, phù hợp với Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với Công ty Đại chúng và tình hình thực tế triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	339.944.701	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

IX. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

- Người báo cáo: Ông **Phạm Phúc Hiếu** - Chức vụ: Thành viên đồng quản trị
- ĐHĐCĐ thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty phù hợp với những nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và ủy quyền cho chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty sau khi hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung.
- ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh những nội dung cần thiết của Quy chế nội bộ về quản trị công ty, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty trong quá trình áp dụng Quy chế nội bộ quản trị công ty nếu phát hiện ra nội dung chưa phù hợp với các quy định pháp luật.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty với kết quả như sau:

Ý kiến biểu quyết	Số cổ phần	Tỷ lệ % biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Đồng ý	339.944.701	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

C. PHẦN THỨ BA - THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Tại Đại hội, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã lắng nghe những ý kiến đóng góp và giải đáp những thắc mắc của cổ đông về các vấn đề: Các khoản phải thu; chi phí bán hàng; giải đáp yêu cầu chia sẻ thông tin kết quả kinh doanh Quý I; chia sẻ thông tin về dự án Khu Ngoại giao đoàn; kế hoạch doanh thu, lợi nhuận; việc phát hành trái phiếu chuyển đổi; phát hành cổ phiếu ESOP.

D. PHẦN THỨ TƯ - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Bà Nguyễn Thị Thùy Anh – Trưởng Ban Thư ký đọc Biên Bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản này được lập hồi 16^h30 ngày 12/04/2019.

Đại hội kết thúc 16^h45 cùng ngày.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ THÙY ANH

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



ĐANG THÀNH TÂM

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN/Sở GDCK TP.HCM;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu VP.

**PHỤ LỤC NỘI DUNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC - CTCP**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa XH Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP;

Nội dung bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 15: Quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Không quy định</p>	<p>Bổ sung nội dung:</p> <p>Bổ sung khoản 3 Điều 15 như sau:</p> <p>3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận vấn đề sau: Tại các thời điểm trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông để thông qua các Báo cáo tài chính theo quy định tại khoản 1a và 2a Điều 15 Điều lệ Công ty, thì các báo cáo tài chính Quý/ Bán niên/ Năm do Công ty tự lập hoặc được đơn vị kiểm toán xác nhận được coi là báo cáo tài chính hợp lệ của Công ty.</p> <p>Các khoản 3, 4 của Điều 15 được tiến theo thứ tự.</p>
<p>Điều 18: Triệu tập ĐHCĐ, chương trình và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 2a,</p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 15 ngày (mười lăm ngày) trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>Sửa thành:</p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Ngày đăng ký cuối cùng để lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không sớm hơn 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) trước ngày tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.</p>

Điều lệ hiện hành	Sửa đổi, bổ sung
<p>Bổ sung khoản 3 Điều 18:</p> <p>..... Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười 10 (mười) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p>	<p>Sửa thành:</p> <p>..... Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười 10 (mười) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp cổ đông không nhận được thông báo mời họp trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông vì lý do khách quan, cổ đông vẫn có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông mang theo chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân khi tham gia họp Đại hội đồng cổ đông</p>
<p>Điều 49. Báo cáo năm, sáu tháng và quý</p> <p>Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 51 của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.</p>	<p>Bổ sung nội dung:</p> <p>Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 51 của Điều lệ này.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp báo cáo tài chính hàng năm cho cơ quan thuế có thẩm quyền và cơ quan đăng ký kinh doanh. • Trong thời hạn 90 ngày hoặc một thời hạn khác kể từ khi kết thúc năm tài chính đối với các công ty niêm yết đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thì Công ty phải nộp báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán. <p>Tại các thời điểm báo cáo tài chính kiểm toán năm chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại khoản 1a và 2a Điều 15 của Điều lệ Công ty, thì các báo cáo tài chính do công ty lập có xác nhận của Đại diện hợp pháp của công ty và/ hoặc báo cáo tài chính kiểm toán có xác nhận của đơn vị kiểm toán theo quy định tại Điều 51 của Điều lệ Công ty được coi là báo cáo tài chính hợp lệ của công ty.</p>